

Số: /TB-TTPTQĐ&CCN

Yên Dũng, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở (35 lô) tại hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy; khu dân cư mới xã Cảnh Thụy - Tư Mại (giai đoạn 2) và khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 12/05/2023 của UBND huyện Yên Dũng về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá (39 lô) tại hạ tầng kỹ thuật khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng; Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND huyện Yên Dũng về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở 28 lô tại khu dân cư mới xã Cảnh Thụy, 57 lô tại Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy - Tư Mại (giai đoạn 2), 05 lô tại khu đô thị số 2, thị trấn Nham Biền, 25 lô tại Khu dân cư mới xã Tư Mại (khu 1), huyện Yên Dũng;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND huyện Yên Dũng về việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở (35 lô) tại hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy; khu dân cư mới xã Cảnh Thụy – Tư Mại và khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng thông báo lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở (35 lô) tại hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy; khu dân cư mới xã Cảnh Thụy – Tư Mại và khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; các Tổ chức đấu giá tài sản có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký, cụ thể như sau:

1. Tài sản đưa ra đấu giá

- 15 lô thuộc hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng.
Tổng diện tích 1.318,0m²; giá khởi điểm từ 15.500.000 - 19.800.000đ/m²;

- 17 lô thuộc hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy - Tư Mại (giai đoạn 2), huyện Yên Dũng. Tổng diện tích 1.480,3m²; giá khởi điểm từ 15.000.000 - 16.500.000đ/m²;

- 03 lô thuộc hạ tầng kỹ thuật khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng. Tổng diện tích 629,28m²; giá khởi điểm 16.800.000đ/m²;

- Tổng thu tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm: 54.161.304.000 đồng.

(có biểu chi tiết kèm theo)

2. Tổ chức đấu giá tài sản đăng ký tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở nêu trên phải đáp ứng các tiêu chí theo Điều 56 Luật đấu giá tài sản 2016; Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- **Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá:** Trụ sở làm việc thuận tiện trong việc liên hệ công tác; tiêu chí cách thức đăng ký tham gia đấu giá theo Công văn số 4549/UBND-KTTH ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang.

3. Hồ sơ đăng ký gồm có:

- Công văn đăng ký tổ chức đấu giá;
- Hồ sơ năng lực của tổ chức;
- Phương án đấu giá và thù lao dịch vụ đấu giá.

4. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá

- Nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính từ ngày ban hành thông báo đến hết ngày 24/5/2024 tại Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng.

5. Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá: Ngày 27/5/2024.

(Đăng tải thông tin kết quả lựa chọn theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản)

Ghi chú: Không trả lại hồ sơ cho các Tổ chức đã nộp hồ sơ. Tổ chức đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn và phải chịu hậu quả bất lợi do kê khai không đầy đủ, không chính xác thông tin theo quy định.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

- Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Lưu: HSDG, VT.

Bản điện tử:

- UBND huyện (b/c);
- Công TT điện tử Bộ Tư Pháp;
- Trang TT điện tử Sở Tư pháp;
- Trung tâm Văn hóa - TT và TT (p/h đăng tin trên công TT điện tử huyện Yên Dũng);
- LĐ Trung tâm;

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thuận

BIỂU CHI TIẾT

Giá khởi điểm để đấu giá QSD đất ở tại hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cảnh Thụy; khu dân cư mới xã Cảnh Thụy – Tư Mại (giai đoạn 2) và khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTPTQĐ&CCN ngày /5/2024 của TTPTQĐ&CCN)

TT	Lô số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đ/m ²)	Hệ số	Đơn giá sau điều chỉnh (đ/m ²)	Giá khởi điểm (đ/lô)	Ghi chú
I. Khu dân cư mới xã Cảnh Thụy							
LK10							
1	312	90,00	16.500.000	1,00	16.500.000	1.485.000.000	Mặt cắt đường rộng 19m (lòng đường rộng 9m)
2	313	90,00	16.500.000	1,00	16.500.000	1.485.000.000	Mặt cắt đường rộng 19m (lòng đường rộng 9m)
3	314	118,00	16.500.000	1,20	19.800.000	2.336.400.000	Mặt cắt đường rộng 19m (lòng đường rộng 9m)
4	315	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
5	316	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
6	317	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
7	318	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
8	319	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
9	320	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
10	321	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
11	322	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)

12	323	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
13	324	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
14	325	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
15	326	85,00	15.500.000	1,00	15.500.000	1.317.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
Cộng		1.318,00				21.116.400.000	

II. Khu dân cư mới xã Cảnh Thụy - Tư Mại (Giai đoạn 2)

LK12							
16	406	89,50	16.500.000	1,00	16.500.000	1.476.750.000	Mặt cắt đường rộng 19m (lòng đường rộng 9m)
17	407	89,50	16.500.000	1,00	16.500.000	1.476.750.000	Mặt cắt đường rộng 19m (lòng đường rộng 9m)
LK13							
18	425	111,30	15.000.000	1,00	15.000.000	1.669.500.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
19	426	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
20	427	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
21	428	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
22	429	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
23	430	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
24	431	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)

25	432	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
26	433	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
27	434	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
28	435	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
29	436	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
30	437	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
31	438	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
32	439	85,00	15.000.000	1,00	15.000.000	1.275.000.000	Mặt cắt đường rộng 16,5m (lòng đường rộng 7,5m)
Cộng		1.480,30				22.473.000.000	
III. Khu đô thị số 1 thị trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền)							
LK01							
33	13	171,50	14.000.000	1,2	16.800.000	2.881.200.000	Hai mặt đường
34	28	256,78	14.000.000	1,2	16.800.000	4.313.904.000	Hai mặt đường
LK05							
35	65	201,00	14.000.000	1,2	16.800.000	3.376.800.000	Hai mặt đường
Cộng		629,28				10.571.904.000	
Tổng cộng		3.427,58				54.161.304.000	